ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1194/NQ-UBTVQH15	

NGHỊ QUYẾT
Về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14, Luật số 47/2019/QH14, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 34/2024/QH15 và Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 50/2024/UBTVQH15 ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định một số nội dung liên quan đến việc bảo đảm yêu cầu phân loại đô thị và tiêu chuẩn của đơn vị hành chính để thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 415/TTr-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 và Báo cáo thẩm tra số 3253/BC-UBPL15 ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban Pháp luật,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Nai

1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Biên Hòa như sau:

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,56 km^2, quy mô dân số là 9.283 người của phường Hòa Bình và điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên là 0,13 km^2, quy mô dân số là 3.553 người của phường Tân Phong để nhập vào phường Quang Vinh. Sau khi sắp xếp, phường Quang Vinh có diện tích tự nhiên là 1,79 km^2 và quy mô dân số là 33.894 người.

Phường Quang Vinh giáp các phường Bửu Long, Hóa An, Tân Phong, Trung Dũng;

b) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,37 km^2, quy mô dân số là 6.234 người của phường Thanh Bình, toàn bộ diện tích tự nhiên là 1,37 km^2, quy mô dân số là 17.247 người của phường Quyết Thắng và điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên là 0,03 km^2, quy mô dân số là 1.037 người của phường Tân Phong để nhập vào phường Trung Dũng. Sau khi sắp xếp, phường Trung Dũng có diện tích tự nhiên là 2,58 km^2 và quy mô dân số là 49.658 người.

Phường Trung Dũng giáp các phường Bửu Hòa, Hiệp Hòa, Hóa An, Quang Vinh, Tân Mai, Tân Phong, Thống Nhất;

c) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 1,31 km^2, quy mô dân số là 16.236 người của phường Tân Tiến vào phường Tân Mai. Sau khi nhập, phường Tân Mai có diện tích tự nhiên là 2,67 km^2 và quy mô dân số là 40.093 người.

Phường Tân Mai giáp các phường Hiệp Hòa, Tam Hiệp, Tân Hiệp, Tân Phong, Thống Nhất, Trảng Dài, Trung Dũng;

d) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 1,21 km^2, quy mô dân số là 19.160 người của phường Tam Hòa vào phường Bình Đa. Sau khi nhập, phường Bình Đa có diện tích tự nhiên là 2,48 km^2 và quy mô dân số là 38.344 người.

Phường Bình Đa giáp các phường An Bình, Long Bình, Tam Hiệp, Tân Hiệp;

đ) Sau khi điều chỉnh theo quy định tại điểm a và điểm b khoản này, phường Tân Phong có diện tích tự nhiên là 16,69 km^2 và quy mô dân số là 53.498 người.

Phường Tân Phong giáp các phường Bửu Long, Quang Vinh, Tân Mai, Trảng Dài và huyện Vĩnh Cửu;

e) Sau khi sắp xếp, thành phố Biên Hòa có 25 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 24 phường và 01 xã.

2. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Long Khánh như sau:

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 1,00 km^2, quy mô dân số là 12.969 người của phường Xuân Trung và toàn bộ diện tích tự nhiên là 1,39 km^2, quy mô dân số

là 11.575 người của phường Xuân Thanh vào phường Xuân An. Sau khi nhập, phường Xuân An có diện tích tự nhiên là 3,81 km^2 và quy mô dân số là 41.163 người.

Phường Xuân An giáp các phường Bảo Vinh, Xuân Bình, Xuân Hòa và xã Bàu Trâm;

b) Sau khi sắp xếp, thành phố Long Khánh có 13 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 09 phường và 04 xã.

3. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Tân Phú như sau:

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 15,48 km^2, quy mô dân số là 9.610 người của xã Phú Trung vào xã Phú Sơn. Sau khi nhập, xã Phú Sơn có diện tích tự nhiên là 29,83 km^2 và quy mô dân số là 21.282 người.

Xã Phú Sơn giáp các xã Phú An, Phú Bình và Thanh Sơn; tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Bình Thuận;

b) Điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên là 15,26 km^2, quy mô dân số là 3.686 người của xã Núi Tượng để nhập vào xã Phú Lập. Sau khi điều chỉnh, xã Phú Lập có diện tích tự nhiên là 29,55 km^2 và quy mô dân số là 12.055 người.

Xã Phú Lập giáp các xã Nam Cát Tiên, Phú An, Phú Thịnh, Phú Xuân và Tà Lài;

c) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 8,18 km^2, quy mô dân số là 3.235 người của xã Núi Tượng sau khi điều chỉnh theo quy định tại điểm b khoản này vào xã Nam Cát Tiên. Sau khi nhập, xã Nam Cát Tiên có diện tích tự nhiên là 30,58 km^2 và quy mô dân số là 10.331 người.

Xã Nam Cát Tiên giáp các xã Đak Lua, Phú An, Phú Lập và tỉnh Lâm Đồng;

d) Sau khi sắp xếp, huyện Tân Phú có 16 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 15 xã và 01 thị trấn.

4. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Vĩnh Cửu như sau:

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 209,50 km^2, quy mô dân số là 5.358 người của xã Hiếu Liêm vào xã Trị An. Sau khi nhập, xã Trị An có diện tích tự nhiên là 227,98 km^2 và quy mô dân số là 10.422 người.

Xã Trị An giáp các xã Mã Đà, Tân An, Vĩnh Tân, thị trấn Vĩnh An; tỉnh Bình Phước và tỉnh Bình Dương;

b) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,72 km^2, quy mô dân số là 6.902 người của xã Bình Hòa vào xã Tân Bình. Sau khi nhập, xã Tân Bình có diện tích tự nhiên là 17,80 km^2 và quy mô dân số là 21.483 người.

Xã Tân Bình giáp xã Bình Lợi, xã Thạnh Phú; thành phố Biên Hòa và tỉnh Bình Dương;

c) Sau khi sắp xếp, huyện Vĩnh Cửu có 10 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 09 xã và 01 thị trấn.

5. Sau khi sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, tỉnh Đồng Nai có 11 đơn vị đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 09 huyện và 02 thành phố; 159 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 117 xã, 33 phường và 09 thị trấn.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 11 năm 2024.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, kiện toàn bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này./.

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, phiên họp thứ 37, thông qua ngày 28 tháng 9 năm 2024.

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH

Trần Thanh Mẫn